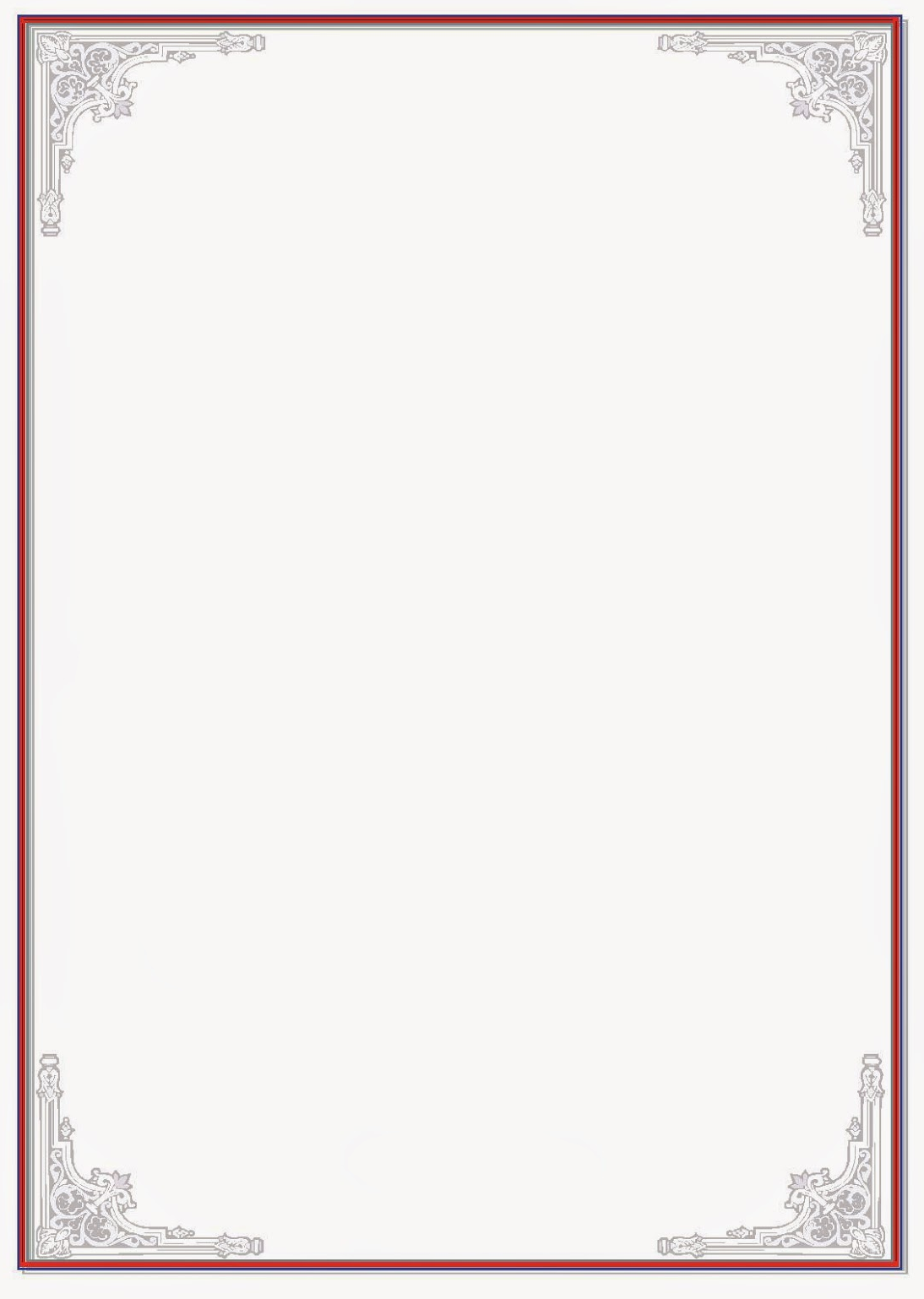
**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HỒ CHÍ MINH**

**MÔN LẬP TRÌNH WEB**

----🙚**🕮**🙘----



**PHÂN TÍCH CHỨC NĂNG WEBSITE NL ACCESSORIES**

**ĐỀ TÀI: WEBSITE BÁN HÀNG**

**Giảng viên:** ThS. PHAN ĐÌNH LONG

**Nhóm thực hiện**: Nhóm 5

Tp. Hồ Chí Minh - 2020

**DANH SÁCH CÁC THÀNH VIÊN TRONG NHÓM**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Họ và tên** | **MSSV** |
| **1** | Lê Công Diễn | 18130038 |
| **2** | Nguyễn Đồng Đoan Thục | 18130233 |
| **3** | Võ Thị Kim Hồng | 18130087 |

**Mục lục**

[1. Đăng nhập 7](#_Toc57033169)

[a. Mô tả chức năng 7](#_Toc57033170)

[b. Vị trí 7](#_Toc57033171)

[i. Đăng nhập dành cho user: 7](#_Toc57033172)

[ii. Đăng nhập dành cho admin 8](#_Toc57033173)

[c. Cách hoạt động 8](#_Toc57033174)

[i. Đăng nhập dành cho user: 8](#_Toc57033175)

[ii. Đăng nhập dành cho admin: 8](#_Toc57033176)

[d. Nhu cầu 9](#_Toc57033177)

[e. Mục đích 9](#_Toc57033178)

[2. Đăng ký 9](#_Toc57033179)

[a. Mô tả chức năng 9](#_Toc57033180)

[b. Vị trí 9](#_Toc57033181)

[i. Đăng ký cho user: 9](#_Toc57033182)

[ii. Đăng ký cho admin 9](#_Toc57033183)

[c. Cách hoạt động 9](#_Toc57033184)

[i. Đăng ký cho user: 10](#_Toc57033185)

[d. Nhu cầu 10](#_Toc57033186)

[e. Mục đích 10](#_Toc57033187)

[3. Mua hàng 10](#_Toc57033188)

[a. Mô tả chức năng 11](#_Toc57033189)

[b. Vị trí 11](#_Toc57033190)

[c. Cách hoạt động 11](#_Toc57033191)

[i. Momo: 12](#_Toc57033192)

[ii. Airpay: 13](#_Toc57033193)

[iii. Thanh toán khi nhận hàng: 13](#_Toc57033194)

[d. Nhu cầu 13](#_Toc57033195)

[e. Mục đích 14](#_Toc57033196)

[4. Thông tin chuyến hàng 14](#_Toc57033197)

[a. Mô tả chức năng 14](#_Toc57033198)

[b. Vị trí 14](#_Toc57033199)

[c. Cách hoạt động 14](#_Toc57033200)

[d. Nhu cầu 16](#_Toc57033201)

[e. Mục đích 16](#_Toc57033202)

[5. Hỗ trợ quảng cáo 16](#_Toc57033203)

[a. Mô tả chức năng. 16](#_Toc57033204)

[b. vị trí 17](#_Toc57033205)

[c. Khi nào dùng? 17](#_Toc57033206)

[d. Mục đích 17](#_Toc57033207)

[6. Tương thích với các thiết bị di động: 17](#_Toc57033208)

[a. Mô tả chức năng 17](#_Toc57033209)

[b. Mục đích và nhu cầu 18](#_Toc57033210)

[c. Làm nó như thế nào? 19](#_Toc57033211)

[7. Hỗ trợ và phản hồi(liên lạc qua phương thức nào) 19](#_Toc57033212)

[a. Mô tả chức năng 19](#_Toc57033213)

[b. Vị trí 19](#_Toc57033214)

[c. Khi nào dùng? 19](#_Toc57033215)

[d. Mục đích 19](#_Toc57033216)

[e. Cách hoạt động 19](#_Toc57033217)

[8. Đăng ký nhận thông tin 19](#_Toc57033218)

[a. Mô tả chức năng 20](#_Toc57033219)

[b. Vị trí 20](#_Toc57033220)

[c. Khi nào dùng? 20](#_Toc57033221)

[d. Cách hoạt động 20](#_Toc57033222)

[e. Mục đích 20](#_Toc57033223)

[9. 5. Ý kiến khách hàng 20](#_Toc57033224)

[a. Mô tả chức năng 20](#_Toc57033225)

[b. Vị trí 20](#_Toc57033226)

[c. Nhu cầu (Khi nào nó được dùng) 21](#_Toc57033227)

[d. Mục đích 21](#_Toc57033228)

[e. Cách hoạt động 21](#_Toc57033229)

[10. Giỏ hàng 21](#_Toc57033230)

[a. Mô tả chức năng? 21](#_Toc57033231)

[b. Mục đích? 22](#_Toc57033232)

[c. Vị trí 22](#_Toc57033233)

[d. Nhu cầu(khi nào nó được kích hoạt)? 22](#_Toc57033234)

[e. Cách hoạt động? 22](#_Toc57033235)

[11. Chức năng quản lý người dùng. 24](#_Toc57033236)

[a. Mô tả chức năng 24](#_Toc57033237)

[b. Vị trí 24](#_Toc57033238)

[c. Mục đích 24](#_Toc57033239)

[d. cách hoạt động 24](#_Toc57033240)

[e. Khi nào dùng? 25](#_Toc57033241)

[12. Chức năng tìm kiếm sản phẩm. 25](#_Toc57033242)

[a. Mô tả chức năng. 25](#_Toc57033243)

[b. Vị trí. 26](#_Toc57033244)

[c. Cách hoạt động. 26](#_Toc57033245)

[d. Nhu cầu. 27](#_Toc57033246)

[e. Mục đích. 27](#_Toc57033247)

[13. Chức năng lọc sản phẩm 28](#_Toc57033248)

[a. Mô tả chức năng. 28](#_Toc57033249)

[b. Vị trí. 29](#_Toc57033250)

[c. Cách hoạt động. 29](#_Toc57033251)

[d. Nhu cầu và mục đích. 30](#_Toc57033252)

[14. Chức năng quản lý sản phẩm cho admin. 30](#_Toc57033253)

[a. Mô tả chức năng. 31](#_Toc57033254)

[i. Chức năng xem danh sách tất cả sản phẩm. 31](#_Toc57033255)

[ii. Chức năng tìm kiếm sản phẩm. 32](#_Toc57033256)

[iii. Chức năng thêm sản phẩm. 32](#_Toc57033257)

[iv. Chức năng xóa sản phẩm. 33](#_Toc57033258)

[v. Chức năng xem chi tiết sản phẩm. 33](#_Toc57033259)

[vi. Chức năng sửa thông tin sản phẩm. 34](#_Toc57033260)

[b. Vị trí. 34](#_Toc57033261)

[c. Cách hoạt động. 35](#_Toc57033262)

[d. Nhu cầu và mục đích. 35](#_Toc57033263)

[15. Chức năng quản lý đơn hàng cho admin 35](#_Toc57033264)

[a. Mô tả chức năng. 35](#_Toc57033265)

[i. Chức năng xem danh sách hóa đơn. 36](#_Toc57033266)

[ii. Chức năng tìm kiếm hóa đơn. 37](#_Toc57033267)

[iii. Chức năng xem chi tiết hóa đơn. 37](#_Toc57033268)

[iv. Chức năng xác nhận đơn hàng(chỉ có đối với đơn hàng ở trạng thái chờ xác nhận). 38](#_Toc57033269)

[v. Chức năng xóa đơn hàng. 39](#_Toc57033270)

[b. Vị trí. 40](#_Toc57033271)

[c. Cách hoạt động. 40](#_Toc57033272)

[d. Nhu cầu và mục đích. 40](#_Toc57033273)

* Đăng nhập

1. Mô tả chức năng

* Đăng nhập (login) là một thao tác mà người dùng phải nhập username và password để truy cập vào hệ thống dưới dạng một thành viên xác định.
* Việc đăng nhập dùng để phân biệt cá nhân mình với các thành viên khác.
* Thông tin cơ bản của một tài khoản gồm có:

Họ và tên: Khác với username, đây là họ tên thật dùng để hiển thị trên hệ thống

Địa chỉ email: Dùng để hệ thống có thể liên lạc với khách hàng qua hộp thư điện tử

Giới tính

SĐT: Dùng để hệ thống có thể liên lạc với khách hàng qua điện thoại

Địa chỉ: Dùng để bên cửa hàng biết được nơi hiện tại bạn đang ở, từ đó tính toán được chi phí vận chuyển, thời gian vận chuyển cũng như để người giao hàng có thể giao đúng vị trí bạn đặt hàng.

* Lợi ích của việc có tài khoản: Có thể mua hàng hóa, lưu hàng mình thích để chuẩn bị cho lần mua tiếp theo, cũng như có thể tham gia một số chương trình khuyến mãi dành cho khách hàng.
* Có hai loại trang đăng nhập: Đăng nhập dành cho user và đăng nhập dành cho admin.

1. Vị trí

Đăng nhập dành cho user:

* Để đăng nhập, tại trang chủ, ta chọn nút đăng nhập ở góc trên bên phải (biểu tượng hình ổ khóa. Ở phía bên trái chính là màn hình đăng nhập.

Đăng nhập dành cho admin

* Trang web này sẽ không được hiển thị trên giao diện người dùng. Tức người dùng không thể thấy được đường dẫn đến với trang đăng nhập này. Để xuất hiện trang đăng nhập admin này cần phải biết được địa chỉ dẫn tới trang này.

1. Cách hoạt động
2. Đăng nhập dành cho user:

* Để đăng nhập, chúng ta nhập username và password, sau đó nhấn nút đăng nhập. Khi đó hệ thống sẽ tiến hành kiểm tra xem trong CSDL của hệ thống có tồn tại tài khoản đúng với những gì bạn nhập hay không? Nếu đúng thì sẽ tiến hành đẩy dữ liệu của tài khoản đó qua phía bạn, đồng thời chuyển sang trang chủ. Nếu không đúng, trang vẫn sẽ như cũ, đồng thời sẽ tự động diền lại username mà bạn vừa nhập.
* Muốn đăng nhập thì người dùng trước đó phải đăng ký làm thành viên. Việc đăng ký thường yêu cầu hai thông tin cần thiết là tài khoản, mật khẩu. Ngoài ra còn có một số thông tin cơ bản khác. Việc đăng ký sẽ được mô tả ở phần dưới.

Đăng nhập dành cho admin:

* Để đăng nhập, chúng ta nhập username và password, sau đó nhấn nút đăng nhập. Khi đó hệ thống sẽ tiến hành kiểm tra xem trong CSDL của hệ thống có tồn tại tài khoản đúng với những gì bạn nhập hay không? Nếu đúng thì sẽ tiến hành đẩy dữ liệu của tài khoản đó qua phía bạn, đồng thời chuyển sang trang quản lý của admin. Nếu không đúng, trang vẫn sẽ như cũ, đồng thời sẽ tự động điền lại username mà bạn vừa nhập.

1. Nhu cầu

* Ta sử dụng đăng nhập cho user khi có nhu cầu mua hàng hóa tại cửa hàng
* Ta sử dụng đăng nhập cho admin khi có nhu cầu quản lý website bán hàng

1. Mục đích

* Để xác định đối tượng cụ thể nào truy cập vào website.
* Đăng ký

1. Mô tả chức năng

* Đăng ký (sign up) là quá trình đăng ký trở thành một thành viên khách hàng của hệ thống.
* Các tài khoản đăng nhập phải được đăng ký từ trước.

1. Vị trí
2. Đăng ký cho user:

* Để tiến hành đăng ký, bạn vẫn ấn biểu tượng đăng nhập ở góc trên bên phải (biểu tượng ổ khóa). Ở phía bên phải chính là màn hình đăng ký.

Đăng ký cho admin

* Không tồn tại trang đăng ký tài khoản admin, chỉ có thể tạo tài khoản admin thông qua CSDL. Điều này nhằm hạn chế kẻ xâm nhập mò vào trang đăng ký admin để tạo tài khoản và phá hoại hệ thống.

1. Cách hoạt động
2. Đăng ký cho user:

* Với đăng ký của trang NL Accessories, bạn chỉ cần nhập 3 thông tin cơ bản:

Username: Là tên tài khoản bạn dùng để đăng nhập.

Email: Là email dùng để bảo vệ tài khoản của bạn. Trong trường hợp bạn bị quên mật khẩu, bạn có thể yêu cầu hệ thống lấy lại tài khoản bằng cách gửi mật khẩu qua địa chỉ email. Thông thường thì admin không được thấy mật khẩu của người dùng, nên khi gửi mật khẩu, thì admin phải thay đổi mật khẩu của tài khoản đó bằng một mã số, và gửi cho người dùng mã số đó để đăng nhập. Sau khi đăng nhập sẽ yêu cầu người dùng thay đổi mật khẩu mới.

Password: Là mật khẩu của người dùng. Dưới CSDL thì mật khẩu sẽ được mã hóa để đảm bảo an toàn. Mật khẩu bao gồm ít nhất 8 ký tự, có bao gồm chữ và số. Ràng buộc này sẽ giúp người dùng đặt mật khẩu an toàn hơn.

* Bạn có thể tham khảo sản phẩm ở cửa hàng của chúng tôi mà không cần phải tạo tài khoản. Tuy nhiên, nếu bạn có nhu cầu mua sản phẩm, bạn bắt buộc cần phải có tài khoản để thực hiện. Một số trang web bán hàng điện tử khác không bắt buộc điều này, nhưng ở shop chúng tôi, điều này cần phải thực hiện để có thể dễ dàng kiểm soát lịch sử mua hàng cũng như quản lý được người mua hàng một cách hiệu quả hơn.

1. Nhu cầu

* Khi bạn có nhu cầu muốn tạo tài khoản user/ admin

1. Mục đích

* Để tạo một tài khoản user/ admin, để đăng nhập và sử dụng.
* Mua hàng

1. Mô tả chức năng

* Mua hàng là quá trình khách hàng lựa chọn sản phẩm mình yêu thích và tiến hành thực hiện giao dịch với bên cửa hàng. Sau khi thanh toán thì khách hàng sẽ nhận được sản phẩm họ cần, và cửa hàng sẽ nhận được số tiền tương ứng với sản phẩm đó.
* Đây là tính năng chính và quan trọng nhất của website bán hàng điện tử.

1. Vị trí

* Mua hàng là cả một quy trình, không thể hiện trong một nút bấm cụ thể. Vì thế không có vị trí cụ thể của tính năng mua hàng.

1. Cách hoạt động

* Để mua hàng, đầu tiên bạn cần chọn sản phẩm bạn yêu thích ở trang. Bạn có thể dùng thanh tìm kiếm, phân loại, lọc sản phẩm,... để lựa chọn sản phẩm yêu thích cho bản thân.
* Sau khi lựa chọn sản phẩm xong. Sản phẩm sẽ nằm trong giỏ hàng của bạn. Sau khi bạn đã chọn sản phẩm cần mua, hãy ấn thanh toán.
* Sau khi ấn thanh toán, bạn cần sẽ điền một số thông tin cơ bản trước khi xác nhận thanh toán đơn hàng này.
* Các thông tin cơ bản cần điền là:

Email (thông tin bắt buộc): Vì đơn hàng thường có giá trị lớn nên chúng tôi yêu cầu email để có thể cung cấp thông tin đơn hàng của bạn qua hộp thư điện tử.

Họ và tên (thông tin bắt buộc): Cần điền thông tin họ tên của người nhận hàng. Ví dụ bạn tên “Nguyễn Văn A” và muốn đặt hàng cho “Nguyễn Văn B” thì thông tin họ tên phải là “Nguyễn Văn B”.

Địa chỉ (thông tin bắt buộc): Điền địa chỉ của người nhận hàng. Dùng để bên cửa hàng biết được nơi hiện tại bạn đang ở, từ đó tính toán được chi phí vận chuyển, thời gian vận chuyển cũng như để người giao hàng có thể giao đúng vị trí bạn đặt hàng.

SĐT (thông tin bắt buộc): Điền số điện thoại của người nhận. Dùng để hệ thống có thể liên lạc với khách hàng qua điện thoại.

Ghi chú (thông tin không bắt buộc): Nếu bạn muốn ghi chú đơn hàng của mình như: Gói lại làm quà, tránh gửi vào ngày nào, hàng hóa được sắp xếp như thế nào,... Hãy ghi tại đây.

* Sau khi điền hết thông tin cơ bản, bạn tiến hành kiểm tra đơn hàng.
* Hãy chú ý kỹ xem rằng đơn hàng của bạn đã đúng chưa:

Sản phẩm có đúng với lúc bạn đặt vào giỏ hàng hay chưa

Tổng giá của đơn hàng đã đúng chưa

Số lượng sản phẩm có bị thừa hay thiếu không

* Và cuối cùng là chọn phương thức thanh toán. Việc thanh toán ở website chúng tôi bao gồm hai loại hình khác nhau: Thanh toán trực tuyến và thanh toán khi nhận hàng. Việc tích hợp nhiều loại hình thanh toán giúp cho việc mua sắm trở nên dễ dàng hơn.
* Có ba phương thức thanh toán khi mua sắm:

1. Momo:

* MoMo là [ứng dụng Ví điện tử](http://momo.vn/) trên điện thoại thông minh đã có mặt trên 2 [hệ điều hành iOS và Android](https://momo.vn/download#gioithieu) với gần 20 triệu người tin dùng. Là nền tảng thanh toán di động, Ví MoMo thúc đẩy nền kinh tế không tiền mặt và cung cấp cho khách hàng trải nghiệm thanh toán một chạm (One Touch Payment) với hơn hàng trăm tiện ích dịch vụ, bao gồm Chuyển tiền, Thanh toán hóa đơn, Mua vé máy bay, Mua vé xe lửa, Vé xem phim, Thu-Chi hộ và Thương mại trên di động. (Trích Momo)
* Chính vì sự tiện lợi đó mà chúng tôi chọn momo là một loại phương thức thanh toán trong hệ thống của chúng tôi.

Airpay:

* AirPay là ứng dụng Ví điện tử trên di động đáp ứng mọi nhu cầu thanh toán của bạn một cách nhanh chóng, mọi lúc mọi nơi với độ an toàn bảo mật thông tin cao.
* Cũng như momo, Airpay là ví điện tử đáng tin cậy được chúng tôi chọn.
* Cả hai ví điện tử đều hỗ trợ liên kết nhiều loại ngân hàng trên cả nước. Đặc biệt khi liên kết một trong hai ví điện tử, khách hàng sẽ nhận được voucher mua sắm trị giá 100.000 đ.

Thanh toán khi nhận hàng:

* Bạn không có ví điện tử nào cả? Yên tâm, bên chúng tôi vẫn cung cấp dịch vụ thanh toán khi nhận hàng. Tức là bạn có thể trả tiền khi hàng giao đến tận nhà bạn. Việc thanh toán khi nhận hàng sẽ khá thuận tiện cho những bạn muốn kiểm tra hàng hóa trước khi trả tiền. Tuy nhiên, sẽ có nhiều lợi ích về sự tiện ích, nhanh chóng, cũng như có cơ hội tham gia nhiều chương trình khuyến mãi hơn khi liên kết ví điện tử và thanh toán trực tuyến.
* Sau khi chọn một trong ba loại hình thanh toán, ấn xác nhận để tiến hành thanh toán. Bạn có thể xem lịch sử mua hàng để quan sát quá trình vận chuyển của hàng hóa.

1. Nhu cầu

* Khi bạn có nhu cầu muốn mua trang sức nhưng lại không ra khỏi nhà do dịch covid, hoặc do bạn không muốn tốn quá nhiều công sức ra các cửa tiệm, nhưng bạn vẫn lo lắng chất lượng sản phẩm, dịch vụ của mua hàng online liệu có tốt hay không. Thì việc mua hàng online ở cửa hàng của chúng tôi chính là lựa chọn tốt nhất của bạn.

1. Mục đích

* Do dịch Covid 19 diễn biến phức tạp, nhiều gia đình chủ trương mua đồ để hạn chế tối đa việc tiếp xúc với nơi đông người. Ngoài ra, do công nghệ phát triển, nhu cầu mua đồ tại nhà mà không cần đi ra ngoài đang ngày càng gia tăng. Chính vì thế, công ty chúng tôi đã mở ra dịch vụ mua hàng online để đáp ứng nhu cầu ngày một tăng của người tiêu dùng.
* Thông tin chuyến hàng

1. Mô tả chức năng

* Là thông tin về vị trí cũng như tình trạng của hàng hóa. Thông tin này giúp bạn kiểm soát được vị trí của hàng hóa để có thể yên tâm hơn.

1. Vị trí

* Để xem được thông tin hàng hóa. Bạn nhấn vào biểu tượng hóa đơn ở góc trên bên phải (hình hóa đơn)

1. Cách hoạt động

* Các đơn hàng đều được hiện chung một bảng quản lý đơn hàng người dùng như hình trên. Hóa đơn thuộc trạng thái nào sẽ hiện ở trong tab ấy. Mỗi hóa đơn sẽ có thông tin: Mã hóa đơn, mã sản phẩm, thông tin sản phẩm, số lượng, giá.
* Một đơn hàng sẽ có 6 trạng thái khác nhau. Gồm 4 giai đoạn chính và 2 giai đoạn phụ.
* Giai đoạn chính, là giai đoạn xảy ra thông thường của một đơn hàng mà không gặp bất kỳ sự cố nào, gồm:

Chờ xác nhận: Đây là giai đoạn đầu sau khi đơn hàng đã được thanh toán, và đang chờ bên cửa hàng xác nhận. Giai đoạn này thường kéo dài 1 đến 2 tiếng, và là thời gian để bạn có thể hủy đơn hàng.

Chờ lấy hàng: Sau khi bên cửa hàng xác nhận, đơn hàng sẽ chuyển qua trạng thái chờ lấy hàng. Ở giai đoạn này, hàng của bạn sẽ được lấy từ trong kho, sắp xếp, đóng gói và giao cho đơn vị vận chuyển. (Ở đây chúng tôi không trực tiếp giao hàng mà liên kết với bên thứ ba để thực hiện vận chuyển)

Đang giao: Ở trạng thái này, đơn hàng của bạn đã ở phía công ty vận chuyển. Thời gian họ giao tới nhà bạn phụ thuộc vào công ty. Tối đa sẽ là một tuần. Nếu quá một tuần mà hàng vẫn chưa giao đến nơi của bạn, phía cửa hàng chúng tôi sẽ làm việc với công ty vận chuyển.

Đã giao: Lúc này hàng đã tới phía bên bạn. Bạn chỉ cần ký xác nhận đơn hàng để nhận hàng. Nếu bạn chọn thanh toán khi nhận hàng thì sẽ phải trả tiền hàng hóa.

* Giai đoạn phụ, là giai đoạn trong quá trình thực hiện giai đoạn chính xuất hiện một số sự cố ngoài lề, gồm:

Trả hàng: Nếu hàng hóa trong 3 ngày kể từ ngày bạn nhận xuất hiện lỗi nào đó bất thường. Bạn có thể yêu cầu trả lại để được hoàn tiền. Chỉ trả hàng trong một số trường hợp: Hàng bị hư hỏng, hàng không đúng với đơn hàng.

Đã hủy: Chỉ thực hiện khi đơn hàng của bạn đang trong trạng thái chờ xác nhận. Bạn có thể hủy đơn hàng bằng cách ấn nút “Hủy đơn hàng”. Một bảng thông báo sẽ hiện lên hỏi rằng “Bạn có muốn hủy đơn hàng không?”. Nếu chọn có, đơn hàng của bạn sẽ vào trạng thái “Đã hủy”, đồng thời nếu bạn thanh toán bằng ví điện tử thì tiền sẽ được hoàn lại trong vòng 24h.

1. Nhu cầu

* Khi bạn mong muốn biết thông tin đơn hàng của mình, cụ thể là muốn biết rằng hàng của mình đang ở đâu, trình trạng như thế nào, bao lâu thì tới nơi,... thì đó là lúc bạn cần phải quan sát.

1. Mục đích

* Để có thể biết thông tin đơn hàng và phần nào yên tâm hơn về đơn hàng của mình.
* Hỗ trợ quảng cáo

1. Mô tả chức năng.

* Để trang web bán hàng có thể phát huy tối đa lợi ích vốn có, mang về nhiều khách hàng tiềm năng thì bạn cần thực hiện các chiến dịch quảng cáo trực tuyến như: Google Adwords, SEO, Facebook Ads,….Một website bán hàng được thiết kế chuẩn SEO, tích hợp đầy đủ các chức năng như like, share mạng xã hội sẽ hỗ trợ đắc lực cho bạn làm SEO hoặc quảng cáo online nhằm thu hút khách hàng truy cập vào website.
* Ví dụ : trang product-detail.html của website có nút share , với các hình thức khác nhằm quảng bá cho trang web của chúng ta thu hút được nhiều khách hàng hơn.
* Hơn thế nữa, các công ty kinh doanh mặc hàng khác cũng có thể quảng cáo tại trang web. Ví dụ minh họa: tại trang chủ index.hmtl và các trang khác nữa luôn xuất hiện những banner quảng cáo vừa có thể quảng bá trang sức phụ kiện cho cô dâu, chú rể mà vừa quảng bá sản phẩm ở đây là trang phục cho các cửa hàng khác một cách tiện lợi nhất.

1. vị trí

* Được đặt ở một cột bên trái hoặc xung quanh nội dung của website.

1. Khi nào dùng?

* Khi khách hàng muốn chia sẽ nội dung của website .
* Khi có người muốn đặt banner quảng cáo.

1. Mục đích

* Giúp trang có thêm kinh phí website trải cho quá trình duy trì website.
* Giúp thu hút nhiều người quan tâm đến website hơn.
* Tương thích với các thiết bị di động:

1. Mô tả chức năng

* Là một chức năng mà thiết kế giao diện, cách bố trí các phần tử như nào , chia cột ra sao để có thể website đó chạy trên thiết bị di động cũng không bị vỡ bố cục (layout).
* Ví dụ: Trong đề tài làm web bán trang sức này có hai trang giúp ta thấy rõ nhất ở tính năng này đó là index.html và shop.html. Một minh chứng kinh điển đó là menu thanh menu khi nó ở trạng thái dành cho thiết bị di động tự động nó chuyển sang thanh menu dọc và các sản phẩm được xếp theo một cột trong khi nó được hiện trên laptop thì nó là một thanh menu ngang và các bố trí các sản phẩm theo ba cột. Vì thế việc này cũng đã đảm bảo được tính tương thích đối với thiết bị di động rồi.

1. Mục đích và nhu cầu

* Thiết kế website giao diện chuẩn Mobile là khái niệm rất hẹp trong yêu cầu một giao diện có thể phù hợp với nhiều màng hình từ Di động, Máy tính bảng hay PC. Việc thiết kế website giao diện thân thiện với các thiết bị di động là yêu cầu Bắt buộc đối với website. Theo thống kê về tỉ lệ người dùng thiết bị di động vào tháng 01/2019. Việt Nam, trong đó tỉ trọng người dùng thiết bị di động đối với người dùng Internet là rất lớn. Và sau đây là thông số cụ thể:

Mobile phone (any type): 97%

Smart phone: 72%

Laptop or destop computer: 43%

Tablet device: 13%

Television (any kind): 97%

Device for streaming internet content to TV: 5%

E-Reader device : 0%

Wearable: 1%

* Vì vậy cho ta thấy được nhu cầu đòi với tính năng này rất lớn.
* Việc thiết kế website tương thích với di động là yêu cầu bắt buộc và được Google đề xuất, ưu tiên trong các báo cáo và hướng dẫn, hệ thống Google Analytics, Google Search Console đều hướng tới hỗ trợ người dùng trong việc xây dựng website tương thích với di động.
* Việc sở hữu một công cụ mạnh mẽ sẽ giúp nhà bán hàng tiết kiệm sức mình khi bắt đầu kinh doanh, cũng như phát triển lớn mạnh doanh nghiệp cũng là một mục tiêu mà ai cũng muốn hướng đến.

1. Làm nó như thế nào?

* Framework bootstrap có hỗ trợ gridlayout giúp ta có thể chia bố cục cho trang theo kích thước màn hình. Và ngoài ra còn rất nhiều thành phần khác trong boostrap có thể giúp chúng ta có được một giao tương thích với thiết bị di động.
* Hỗ trợ và phản hồi(liên lạc qua phương thức nào)

1. Mô tả chức năng

* Là chức năng để người dùng có thể liên lạc với shop thông qua website nhằm mục đích tư vấn cho khách hàng về vấn đề khách hàng muốn trao đổi với shop.

1. Vị trí

* Phần giữa trang contact.html

1. Khi nào dùng?

* Khi khách hàng nhập email và nội dung tin nhắn và nhấn gửi.

1. Mục đích

* Giúp khách hàng giải quyết các thắc mắc (câu hỏi) với shop

1. Cách hoạt động

* Trong website của nhóm phần chức năng này hiện thực bằng cách người dùng sẽ liên lạc với shop thông qua địa chỉ thực hoặc có thể liên hệ thông qua mail và gởi đến shop, hoặc có thể liên hệ qua mạng xã hội, hoặc có thể gọi đến số điện thoại của shop được thể hiện trong phần cuối của trang contact.html, shop luôn có người trực điện thoại để trả lời những thắc mắc của người dùng, cũng như là người dùng muốn nghe tư vấn về sản phẩm phù hợp với khách hàng.
* Đăng ký nhận thông tin

1. Mô tả chức năng

* Là chức năng mà giúp cho người dùng có thể nhận được các thông báo hữu ích từ shop ví dụ như thông báo về sản phẩm mới, chương trình ưu đãi, giảm giá cực sốc….

1. Vị trí

* Được đặt ở phần footer, ở góc dưới bên phải .

1. Khi nào dùng?

* Khi khách hàng nhập email và nhấn enter để đăng ký.

1. Cách hoạt động

* Còn về phía khách hàng, họ có thể nhận được những thông báo về những đợt giảm giá của shop hoặc những sản phẩm phù hợp với từng mùa, từng dịp lễ, cũng như là thông tin về sản phẩm hot nhất thời điểm nào đó thông qua mail của khách hàng.

1. Mục đích

* Thu hút được nhiều khách vào trang web của shop hơn và cũng như giúp khách hàng có thể tận hưởng được những khoảnh khắc tuyệt vời khi trải nghiệm trên website của shop.
* 5. Ý kiến khách hàng

1. Mô tả chức năng

* Là chức năng mà khách hàng có thể nói lên cảm nhận về sản phẩm ở bên shop, cảm nhận về chất lượng, giá cả ,…

1. Vị trí

* Vị trí: nó nằm ở trang product-detail.html dưới phần thông tin và hình ảnh sản phẩm, tab bình luận ở giữa trang.

1. Nhu cầu (Khi nào nó được dùng)

* Khi người dùng muốn bình luận hay đánh giá sản phẩm.

1. Mục đích

* Chức năng giúp người khách hàng có thể đóng góp một phần nhận xét cho shop để shop có thể phát triển và khắc phục trong tương lai để có thể giữ chân của khách hàng khi đến shop.

1. Cách hoạt động

* Người dùng có thể bình luận về chi tiết sản phẩm này bằng cách nhập tên, địa chỉ email và cuối cùng là khu vực để xếp hạng cho sản phẩm, ghi nội dung bạn muốn hiển thị cho người khách khác xem cũng như là người quản lý shop có thể thấy được, và ấn gửi. Sau đó dữ liệu sẽ được lưu trữ xuống database và màn hình sẽ hiển thị thông báo là gửi có thành công hay không.
* Giỏ hàng

1. Mô tả chức năng?

* Thông thường thì một website thương mại điện tử luôn cung cấp cho khách hàng một giỏ hàng ảo, nó là nơi chứa các sản phẩm mà người dùng muốn mua.
* Chức năng giỏ hàng khá phổ biến nó giúp khách hàng dễ dàng lưu lại những món hàng mà họ yêu thích có thể sẽ mua ngay hoặc trong tương lai bằng cách đăng nhập thông tin cá nhân của họ. Có thể xem giỏ hàng như một tài khoản cá nhân của khách hàng mà ở đó chúng ta có thể biết được những thông tin cá nhân cũng như phân tích nhu cầu hiện tại và tương lai của họ. Thêm nữa khi chúng ta phát triển dịch vụ thanh toán online thì giỏ hàng sẽ cập nhật và thực hiện thanh toán cho khách.

1. Mục đích?

* Giống như đi siêu thị mọi người luôn lấy một cái giỏ chứa những đồ cần mua thì mua hàng online cũng vậy cần một giỏ hàng để chứa những thông tin sản phẩm mà họ muốn mua. Điều này giúp cho các thao tác thanh toán dễ dàng và nhanh chóng hơn so việc thanh toán từng sản phẩm thì thanh toán những sản phẩm được chọn trong một giỏ hàng nhanh hơn nhiều. Tuy nhiên đối với những trang web quy mô nhỏ số lượng sản phẩm dưới tầm chục sản phẩm thì thiếu chức năng giỏ hàng cũng không sao. Thay vì sử dụng tính năng giỏ hàng khách có thể đặt hàng luôn sản phẩm họ muốn mua.
* Mặt khác chức năng giỏ hàng đem lại nhiều thông tin hữu ích cho doanh nghiệp. Nắm bắt thị hiếu tiêu dùng, thói quen mua sắm online, … của khách hàng. Một trang web bán hàng chuẩn nên tạo chức năng giỏ hàng để nắm bắt thông tin cần thiết cho việc kinh doanh.

1. Vị trí

* Vị trí: Nằm ở góc trên bên phải màn hình và được đặt trên thanh điều hướng phụ của website.

1. Nhu cầu(khi nào nó được kích hoạt)?

* Khi khách hàng mua hàng và xem giỏ hàng.

1. Cách hoạt động?

* Khi có lượng khách hàng truy cập hoặc ghé thăm website của Bạn, hệ thống trong website sẽ tự động tạo cho họ một giỏ hàng riêng cho khách hàng và trong giỏ hàng lúc đó sẽ trống. Nếu khách hàng tiếp tục xem các sản phẩm trên website của bạn, chọn hàng, đưa hàng vào giỏ hàng …
* Nếu trên website cùng tại một thời điểm có số lượng khách bao nhiêu đang truy cập và xem thì có bấy nhiêu giỏ hàng tương ứng với lượng khách hiện tại truy cập, sẽ có giỏ hàng đang trống, sẽ có giỏ hàng đang chứa hàng … Tuy nhiên mỗi khách đang truy cập điều có phân quyền và chỉ thấy được giỏ hàng của riêng mình …
* Sau khi mà khách hàng đã vào trang cart.html để xem chi tiết giỏ hàng thì trang này sẽ có hai bảng, một bảng chứa các mục sản phẩm đã được chọn với các thuộc tính kèm theo như là hình ảnh của sản phẩm, giá, số lượng (số lượng ở đây có thể được hiệu chỉnh một lần nữa bằng cách ấn vào button cộng và trừ ở hai bên số lượng trong bảng phía trên của trang card.html) , tổng tiền của sản phẩm ứng với số lượng được chọn ngoài ra còn một nút dùng để xóa ở cuối dòng mỗi sản phẩm nữa để cho người dùng có thể xóa đi sản phẩm đã được chọn nếu như không còn hứng thú với sản phẩm đó nữa.
* Bên cạnh đó trang giỏ hàng còn chứa luôn cả bảng chi tiết thanh toán nếu người dùng muốn thanh toán luôn cho giỏ hàng đó. Khách hàng có thể thanh toán online hoặc là offline cho người giao hàng
* Một bảng khác là bảng chi tiết thanh toán sẽ được chia thành hai cột, một cột sẽ gồm các tiêu chí cho phần thanh toán:

Tổng trong giỏ hàng: tổng tiền cho một giỏ hàng

Thuế: thuế ở đây phụ thuộc vào công ty của ta mà sẽ có một mức thuế phù hợp nếu có.

Phí vận chuyển: giá trị là tiền cho lần vận chuyển hoặc là miễn phí nếu như người ta có mã miễn phí vận chuyển (hoặc có thể là người ta mua đủ số tiền bao nhiêu đó thì được miễn phí vận chuyển..)

* Lưu ý : Giỏ hàng của khách sẽ mất đi trong các trường hợp sau: Khi khách đã hoàn tất việc gởi hàng vào website, hoặc đã thanh toán online…
* Chức năng quản lý người dùng.

1. Mô tả chức năng

* Chức năng này áp dụng cho người quản trị (Người được cấp quyền Admin sẽ được quản lý một trang quản trị), sau khi thực hiện quá trình đăng nhập bằng tài khoản quyền Admin, người quản trị sẽ có các quyền sử dụng chức năng quản lý người dùng. Theo như chúng ta biết thì admin là người nắm giữ vai trò cao nhất và quan trọng trong một website. Vì nắm giữ vị trí cao nhất trong một website nên admin trong website nghiễm nhiên sẽ được quản lí các người dùng thấp hơn. Bên cạnh đó, admin còn có thể quản lí danh sách người truy cập, người dùng vào website và các tác vụ, yêu cầu họ mong muốn trên website, đồng thười ngăn chặn các hành vi bất hợp pháp bằng cách xóa hoặc ngăn cản các thao tác gây hại lên website của người dùng khác.

1. Vị trí

* - Được bố trí ở trang admin-user-management.

1. Mục đích

* - Để cho người quản trị không cần hiểu biết về lập trình vẫn có thể quản lý được người dùng một cách dễ dàng.

1. cách hoạt động

* Để thực hiện được hai chức năng là xóa và thêm user thì admin trước tiên phải đăng nhập vào tài khoản của mình, sau khi admin đăng nhập thành công thì phần header của giao diện quản lý sẽ có thông tin của admin đó

Admin có thể thêm khách hàng

* Cho phép thêm khách hàng mới, Khi khách hàng đăng ký tài khoản với tên khách hàng, biệt danh, mật khẩu, email … các thông tin cần thiết liên quan đến tài khoản, sau đó trong quá trình xử lý sẽ kiểm tra tính hợp lệ của dữ liệu nhập vào ví dụ là tài khoản này có duy nhất không, email có bị trùng không… và sau cùng là hiển thị lên danh sách khách hàng.

Admin có thể xóa khách hàng

* Chọn khách hàng cần xóa sau bằng dấu x ở trong trang admin-user-management đó kết nối với cơ sở dữ liệu và xóa khách hàng đó.
* Và thông tin được hiển thị ra ở danh sách user là những thông tin cơ bản nhất như mã user, tên, địa chỉ email,.. để xem chi tiết hơn về thông tin user admin có thể ấn vào xem để xem được nhiều thông tin hơn.

1. Khi nào dùng?

* -Khi người quản trị đăng nhập vào tài khoản và thực hiện những chức năng quản lý.
* Chức năng tìm kiếm sản phẩm.

1. Mô tả chức năng.

* Đúng như tên gọi của nó, chức năng tìm kiếm sản phẩm là chức năng tìm kiếm chính xác một sản phẩm hoặc tìm kiếm các sản phẩm có điểm tương đồng với từ khóa mà người dùng mong muốn tìm kiếm được.
* Là một cách thức tiện lợi để có thể tìm thấy sản phẩm mong muốn một cách dễ dàng và nhanh hơn thông qua từ khóa.

1. Vị trí.

* Chức năng tìm kiếm được đặt ở đầu trang web, cùng section với thanh điều hướng, nằm ở cuối của thanh điều hướng, khi người dùng croll xuống bên dưới trang web thì nó cũng được ghim lại trên đầu cùng với thanh điều hướng.
* Nó được đặt ở đó là vì hai nguyên do chính sau:

Khách hàng có thể có nhu cầu tìm kiếm vào bất kì thời gian nào khi họ đang trong vị trí bất kì của một web page, việc đặt cố định thanh tìm kiếm cùng với điều hướng sẽ giúp khách hàng không phải tốn công tìm lại ô tìm kiếm. Ví dụ (1): khách hàng đã xác định được mình sẽ mua sản phẩm nào trong web thì khi vừa vào web họ sẽ tìm kiếm sản phẩm đó ngay. (2): khách hàng đang lang thang bên dưới web page để xem các sản phẩm, bỗng nhiên họ thấy một loại sản phẩm họ khá hứng thú và muốn xem các sản phẩm cùng loại với nó.

Thanh điều hướng dùng để điều hướng đến một loại sản phẩm nào đó và thanh tìm kiếm cũng có ý nghĩa tương tự, nhưng chỉ khác ở chỗ việc điều hướng đến loại/sản phẩm cố định nào là do người dùng nhập vào.

1. Cách hoạt động.

* Khi khách hàng xác định được sản phẩm hoặc nhóm sản phẩm mà mình muốn xem và chỉ cần xem đúng loại đó mà không trộn lẫn bởi các sản phẩm không liên quan, không tiêu tốn nhiều thời gian để tìm loại sản phẩm mà mình muốn xem.
* Hoạt động:

Đầu tiên người dùng nhập thông tin (từ khóa) mà mình muốn tìm kiếm vào ô tìm kiếm trên thanh điều hướng rồi nhấp nút tìm kiếm hình chiếc kính lúp nằm ở cuối khung tìm kiếm hoặc nhấn enter.

Hệ thống nhận, xử lí sau đó tìm kiếm sản phẩm/danh sách sản phẩm dựa trên từ khóa.

Người dùng sẽ được chuyển hướng đến một page khác mà trong page đó chứa sản phẩm/danh sách sản phẩm mà mình tìm kiếm.

1. Nhu cầu.

* Dựa vào một số đặc điểm của trang web và nhu cầu của khách hàng như:

Số lượng sản phẩm bày bán trong web: trang web bán hàng là nơi mà người bán có thể show hết tất cả những sản phẩm của mình lên trên đó mà đã nói đến bán thì số lượng sản phẩm không hề ít. Sản phẩm có thể phân ra làm nhiều loại, phong cách, tên gọi… khác nhau.

Thanh điều hướng của web site và page home tuy cũng có phân chia sản phẩm theo từng loại, xong nó cũng chỉ là các loại tổng quát nhất,không thể đưa người dùng đến những loại chi tiết hơn hay các sản phẩm xác định.

Nhu cầu lựa chọn nhanh, chính xác món hàng mà mình đang mong muốn để mua mà không phải tiêu tốn nhiều thời gian.

Nhu cầu chỉ xem/ lựa chọn các loại sản phẩm phù hợp với sở thích, mong muốn của mình để xem chứ không xem hỗn tạp nhiều loại sản phẩm khác nhau, gây khó chịu và khó khăn trong việc lựa chọn sản phẩm.

1. Mục đích.

* Chức năng tìm kiếm được sử dụng để khắc phục à đáp ứng các nhu cầu trên vì nó cung cấp các lợi ích sau:

Thu hẹp kết quả tìm kiếm: đưa đến cho khách hàng những sản phẩm mà khách hàng quan tâm/ mong muốn xem dựa trên từ khóa mà khách hàng nhập vào.

Việc tìm kiếm dựa trên từ khóa giúp khách hàng đi đến những sản phẩm mình muốn một cách dễ dàng và nhanh chóng nên trang web càng có nhiều sản phẩm thì càng lợi thế, vì số lượng sản phẩm phù hợp với nhu cầu tìm kiếm của người dùng sẽ nhiều hơn.

* Chức năng lọc sản phẩm

1. Mô tả chức năng.

* Vì một sản phẩm có thể thuộc nhiều loại khác nhau, trang web cung cấp một bộ lọc để lọc các sản phẩm theo một thông số, chi tiết cụ thể của một số loại . Bộ lọc có thể lọc sản phẩm theo bảy tiêu chí sau:

Loại trang sức: trang sức được chia làm nhiều loại bao gồm nhẫn, đồng hồ, dây chuyền, lắc,..

Màu đá chính: dành cho các sản phẩm mà bên trên có đính các loại đá, kim cương,.. Màu đá chính giúp lọc ra các sản phẩm có đính đá và đá được đính trên đó cùng màu với màu được lọc.

Tuổi vàng: lọc vàng theo độ tuổi 14k 18k 22k,… cho các sản phẩm được làm bằng vàng.

Màu chất liệu: mọi sản phẩm trong trang web đều có dây đeo, màu chất liệu dùng để lọc các sản phẩm mà dây đeo có cùng màu với màu được chọn để lọc.

Giới tính: lọc sản phẩm có giới tính phù hợp, vì một số sản phẩm chỉ có thể dùng cho nữ, một số chỉ có thể dùng cho nam.

Mức giá: giá tiền là một điều rất quan trọng trong việc lựa chọn sản phẩm, lọc mức giá cho phép lọc các sản phẩm theo một mức giá(giá tối thiểu đến giá tối đa) nhất định, phù hợp với điều kiện của khách hàng.

1. Vị trí.

* Bộ lọc được đặt tại page shop - nơi chứa danh sách các loại sản phẩm sau khi dùng chức năng tìm kiếm hoặc được khách hàng điều hướng đến thông qua thanh điều hướng. Nằm ở phía bên trái của page shop, ngang hàng với danh sác sản phẩm hiển thị và chiếm 1/3 chiều ngang của trang. Nguyên nhân là vì chỉ khi khách hàng cần xem hay tìm kiếm một sản phẩm thuộc một số loại, có thông số nào đó thì họ mới cần lọc sản phẩm. Tại một số thời điểm khách hàng muốn xem qua tất cả các loại sản phẩm khác nhau để lọc hay lựa chọn một số tiêu chí mà mình mong muốn, hay một số sản phẩm hợp mắt.Khi người dùng đã tìm kiếm/ điều hướng đến một loại sản phẩm nào đó tức là họ đã có cho mình tiêu chí sản phẩm để mua, bộ lọc nằm ngay bên cạnh danh sách sản phẩm giúp người dùng có thể lọc được sản phẩm chi tiết hơn nữa trước khi tiến hành xem danh sách các sản phẩm được đưa ra.

1. Cách hoạt động.

* Các tiêu chí có thể lọc được đều được hiển thị bên trong bộ lọc, mỗi tiêu chí đều được gán giá trị mặc định là tất cả thông số của tiêu chí đó, vì khách hàng có thể không cần sử dụng đến bộ lọc mà họ muốn xem sản phẩm đúng với những gì đã tìm kiếm hoặc điều hướng đến. khi muốn lọc thông số của một tiêu chí nào đó, khách hàng cần phải bấm vào ô tiêu chí nằm bên dưới loại đó- dòng có mũi tên chỉ xuống. Khách hàng có thể cùng lúc lọc nhiều loại khác nhau, với những loại không muốn lọc thì không cần phải bấm vào hoặc để tiêu chí của loại đó là tất cả. Một tiêu chí đặc biệt là mức giá, khách hàng sẽ phải kéo hai nút tròn bên trong thanh kéo của mục mức giá với nút tròn nằm trước là mức giá tối thiểu và nút tròn nằm sau là mức giá tối đa. Sau khi lựa chọn xong khách hàng cần phải nhấn nút “lọc ”-được đặt ở cuối bộ lọc để tiến hành lọc sản phẩm theo các tiêu chí mà mình đã chọn.

1. Nhu cầu và mục đích.

* Bộ lọc là một chức năng rất cần thiết cho trang web. Vì bố cục của trang web chỉ có thể đưa ra điều hướng cho người dùng dựa trên một loại sản phẩm riêng lẻ về phân loại như là nhẫn, đồng hồ, lắc và vòng tay, dây chuyền mà thôi. Đó là những phân loại tổng quát, không đủ chi tiết để hướng người dùng đến cái mà họ muốn hoặc các sản phẩm đáp ứng đúng 1 số nhu cầu chi tiết hơn.
* Hơn nữa, không đáp ứng được nhu cầu tìm kiếm sản phẩm theo nhiều loại của khách hàng. Có thể làm tiêu tốn thời gian của khách hàng để phải tiếp tục lướt và tìm kiếm tiếp sản phẩm phù hợp. Đa số các trang web bán hàng đều có một bộ lọc sản phẩm, nếu như một trang web không có bộ lọc thì sẽ khó lòng níu kéo được khách hàng, vì sẽ chẳng ai muốn dùng một trang web làm mình phải tốn nhiều thời gian lãng phí cả. Hơn nữa việc đưa ra một bộ lọc thích hợp có thể tạo ra một con đường ngắn nhất đưa khách hàng đến đúng với các sản phẩm mà mình muốn tìm, sẽ tạo sự dễ chịu cho khách hàng và lôi kéo được nhiều khách hàng hơn-mục đích tối hậu của một trang web.
* Chức năng quản lý sản phẩm cho admin.

1. Mô tả chức năng.

* Chức năng quản lý sản phẩm của trang web là chức năng hỗ trợ người bán quản lý sản phẩm của mình một cách dễ dàng. Chức năng bao gồm việc hiển thị một số thông số chính của toàn bộ các sản phẩm của trang web lên màn hình, cho phép người quản lý thêm một sản phẩm mới vào danh sách sản phẩm, tìm kiếm sản phẩm, xóa một loại sản phẩm trong kho, đi đến xem chi tiết của sản phẩm và có thể sửa các thông tin của sản phẩm đó.
* Chức năng cung cấp các chức năng nhỏ hơn liên quan đến việc quản lý sản phẩm, cho phép người quản lý dễ dàng thao tác và quản lý các sản phẩm trong kho.
* Các chức năng con và vị trí của nó trong trang quản lý sản phẩm:

1. Chức năng xem danh sách tất cả sản phẩm.

* Hiển thị như một table, nằm ở phần trung tâm của trang web, phần header đặt cố định hiển thị một số thuộc tính chính của sản phẩm theo từng cột. phần nội dung- các dòng bên dưới dòng header chứa các dòng, mỗi dòng là thông tin của một loại sản phẩm khác nhau, với mỗi loại thì các thuộc tính được đặt theo từng cột phù hợp với tên thuộc tính đã được nêu trong thanh header của bảng. Phần thân – nội dung của bảng có chiều cao cố định, nếu số dòng sản phẩm trong bảng vượt qua chiều cao của bảng thì một thanh slider dọc sẽ xuất hiện ở bên phải của phần nội dung, cho phép người quản lý có thể xem tiếp các sản phẩm bên dưới. Như vậy sẽ không làm cho người quản lý bị nhầm lẫn giữa các cột thuộc tính hay không xác định được tên thuộc tính của cột đó là gì và cần phải tốn thời gian để kéo lên lại dòng header để xem. Bên trong từng dòng sản phẩm sẽ cung cấp thêm hai chức năng là xem/xửa và xóa đối với sản phẩm đó.
* Sử dụng: một bảng sản phẩm được hiện sẵn trên trang quản lý sản phẩm, người dùng muốn xem các thông tin cơ bản, hoặc thao tác với một sản phẩm nào đó thì chỉ cần xem trong bảng danh sách sản phẩm là được. Ngoài ra vì sản phẩm có quá nhiều và không thể hiện lên hết trên bảng thì người xem chỉ việc đặt chuột vào phần nội dung của bảng rồi lăn chuột xuống để xem tiếp các sản phẩm bên dưới.

Chức năng tìm kiếm sản phẩm.

* Được đặt ở góc trên bên phải của trang web, bên dưới thanh điều hướng, là nơi mà người quản lý nhập vào các từ khóa liên quan đến sản phẩm để tìm kiếm một/ một số sản phẩm nhất định mà không phải tiêu tốn nhiều thời gian hay công sức để tìm kiếm sản phẩm đó trong toàn bộ các sản phẩm mà trang web đang có. Được đặt ở trên, phía bên phải của bảng danh sách sản phẩm, là một chức năng tiện lợi để xác định, tìm kiếm sản phẩm nên sẽ thường được sử dụng đến, nên vị trí bên trên rất hợp lý, để người quản lý có thể sử dụng bất cứ khi nào cần. Vị trí trên thanh điều hướng tuy cũng tiện lợi nhưng dễ bị nhầm lẫn nội dung tìm kiếm như là tìm kiếm người dùng, hóa đơn ngoài việc tìm kiếm sản phẩm.
* Sử dụng: để tìm kiếm một/ một loại sản phẩm nào đó thì người dùng cần phải nhập từ khóa tìm kiếm vào ô tìm kiếm nằm ở bên trên bên phải của bảng danh sách sản phẩm, sau đó nhấn biểu tượng tìm kiếm hình kính lúp hoặc nhấn enter là được. Từ khóa tìm kiếm có thể là những từ liên quan đến mã sản phẩm, tên hoặc giá sản phẩm. Sau khi tiến hành việc tìm kiếm các sản phẩm phù hợp với từ khóa tìm kiếm sẽ hiển thị một dòng trong nội dung bảng danh sách sản phẩm.

Chức năng thêm sản phẩm.

* Chức năng thêm sản phẩm vào danh sách các loại sản phẩm đang bán của shop. Được đặt ở đầu, phía bên trái bảng danh sách sản phẩm, là một nút bấm để thêm sản phẩm. Có màu nền khác với các màu khác xuất hiện trong trang, để người dùng có thể nhìn thấy dễ hơn.
* Sử dụng: để thêm một sản phẩm vào danh sách sản phẩm thì chỉ cần nhấn vào nút sản phẩm, đó người dùng sẽ được chuyển đến trang chi tiết sản phẩm sau đó điền nội dung vào các thông tin của sản phẩm rồi nhấn nút cập nhật thông tin ở cuối trang là được.

Chức năng xóa sản phẩm.

* Là chức năng cho phép người dùng xóa một sản phẩm nào đó trong danh sách các sản phẩm. Vì một số sản phẩm có thể nổi tại một thời điểm nào đó và được bán rất chạy, nhưng sẽ có thời điểm một sản phẩm nào có không được sự quan tâm của người dùng hoặc một sản phẩm cùng loại có chất lượng tốt hơn nó ra đời, được bán chạy hơn dẫn đến shop không muốn bán nó nữa. Điều đó dẫn đến một chức năng xóa sản phẩm ra khỏi kho hàng là cần thiết. Chức năng là một cột thuộc tính của một dòng sản phẩm ở trong bảng, với hình dạng là dấu X mà đỏ. Vì việc xóa một sản phẩm là thực hiện đối với một sản phẩm xác định chứ không phải cho toàn bộ sản phẩm và xóa thường là một việc làm khá nguy hiểm nên nó được để màu đỏ.
* Sử dụng: khi muốn xóa một sản phẩm nào đó thì người quản lý chỉ cần nhấn dấu X màu đỏ nằm tại cột thứ hai từ trái sang của dòng sản phẩm đó là được.

Chức năng xem chi tiết sản phẩm.

* Là chức năng cho phép người quản lý xem tất cả các thông tin chi tiết của một sản phẩm nào đó trong danh sách các sản phẩm như hình ảnh, tên, mã, giá… Xem sản phẩm cũng là một cột thuộc tính của một dòng sản phẩm, đặt sau cột xóa sản phẩm, vì vị trí đó được xem như là một phần mở rộng cho dòng sản phẩm đó, mà những cái xem thêm luôn được đặt ở cuối cùng. Khi nhấn xem sản phẩm người quản lý sẽ được chuyển đến trang chi tiết sản phẩm và ở đó người quản lý cũng có thể sửa được các thông tin đó.
* Sử dụng: khi muốn xem thông tin chi tiết của một dòng sản phẩm nào đó thì cần phải nhấn nút xem, nằm ở cột cuối cùng của dòng sản phẩm đó, người dùng sau đó sẽ được chuyển đến trang chi tiết sản phẩm để xem các thông tin chi tiết của sản phẩm đó.

Chức năng sửa thông tin sản phẩm.

* Là chức năng cho phép người quản lý sửa một, một vài hoặc toàn bộ thông tin chi tiết của một sản phẩm nào đó. Chức năng được đặt trong trang chi tiết sản phẩm, có thể truy cập từ trang quản lý sản phẩm, đặt chung với chức năng xem sản phẩm vì cả hai chức năng sửa thông tin và xem thông tin đều thể hiện chung một nội dung là toàn bộ thông tin chi tiết của một sản phẩm xác định. Mỗi thông tin của sản phẩm trong trang chi tiết sản phẩm được đặt trong một text fiel, loại thông tin được đánh dấu bằng một nhãn nằm trên text fiel đó. Muốn sửa đổi thông tin nào của sản phẩm, người quản lý chỉ cần chỉnh sửa trong text fiel tương ứng của thông tin đó, sau đó nhấn nút chỉnh sửa đặt ở cuối trang để việc chỉnh sửa sản phẩm được trang web cập nhật lại là được.
* Sử dụng: người dùng có thể nhấn vào chức năng xem chi tiết sản phẩm để được chuyển đến trang chi tiết sản phẩm. Tại trang chi tiết sản phẩm, nếu muốn sửa thông tin nào của sản phẩm thì người dùng trực tiếp nhập thông tin sửa đổi vào từng text field tương ứng rồi nhấn nút sửa đổi ở cuối trang là được. Trường hợp khi đã viết vào thông tin sửa đổi nhưng không muốn sửa nữa thì người dùng không cần phải nhấn nút sửa đổi.

1. Vị trí.

* Chức năng quản lý sản phẩm cho admin được thiết kế là một trang quản lý sản phẩm chứa bên trong nó các chức năng con.
* Chức năng quản lý sản phẩm được thiết kế là một web page, vì là một trong 3 chức năng chính dành cho user nên việc đặt ra một trang riêng sẽ giúp cho người dùng có một cái nhìn trực quan hơn, không bị bối rối hay nhầm lẫn, dễ dàng quản lý, xử dụng hơn. Trong trang quản lý sản phẩm phân ra làm nhiều phần nhỏ phục vụ cho từng chức năng nhỏ- chi tiết hơn của chức năng quản lý sản phẩm để người quản lý có thể xử dụng một cách nhanh chóng và dễ dàng hơn thay vì việc gộp chung tất cả vào cùng một chỗ, thực hiện nhiều thao tác để đi đến làm một việc cụ thể gây tốn thời gian và phức tạp để sử dụng.

1. Cách hoạt động.

* Vì chức năng quản lý được chia nhỏ ra làm các chức năng con nên cách nó hoạt động là cách sử dụng các chức năng con bên trong nó.

1. Nhu cầu và mục đích.

* Một người bán hàng phải luôn luôn biết tình trạng kho hàng của mình, biết trong kho có những sản phẩm gì, số lượng của từng sản phẩm trong kho, sản phẩm nào được khách hàng mua nhiều. Qua đó nắm bắt được nhu cầu của khách hàng để cập nhật thêm nhiều sản phẩm phù hợp vào kho, nắm rõ doanh thu quản lý được lời lỗ để điều chỉnh lại cho phù hợp.
* Chức năng quản lý đơn hàng cho admin

1. Mô tả chức năng.

* Chức năng cho phép người quản lý quản lý các đơn hàng của shop, bao gồm xem toàn bộ hóa đơn của shop, xem danh sách các hóa đơn theo từng trạng thái, với mỗi hóa đơn có thể xem chi tiết hóa đơn, xác nhận đã hoàn thành một hóa đơn nào đó để chuyển nó sang trạng thái kế tiếp khi hóa đơn đó đang ở trạng thái chờ xác nhận, tìm kiếm hóa đơn dựa trên từ khóa là các thuộc tính của hóa đơn đó, xóa hóa đơn.
* Các chức năng con bên trong chức năng quản lý đơn hàng cho admin:

1. Chức năng xem danh sách hóa đơn.

* Chức năng này xắp xếp toàn bộ hóa đơn vào một bảng, mỗi hóa đơn là một dòng của bảng, bảng có một header, bảng gồm một số cột thể hiện các thuộc tính cơ bản của một hóa đơn. Trong trang quản lý hóa đơn có một thanh tab nằm ở đầu trang web, thanh tab nằm bên dưới thanh điều hướng của trang web, với mỗi tab trong thanh tab là một phân loại trong trạng thái của hóa đơn, ngoài ra tab đầu tiên là tab thể hiện toàn bộ các hóa đơn của trang web- không có phân loại. Người quản lý thường sẽ cần đến phân loại này để quản lý việc nhận đơn hàng, quản lý quá trình vận chuyển và xem các đơn hàng đã hoàn thành để quản lý các đơn hàng một cách dễ dàng hơn.
* Chức năng có tác dụng gần giống như thanh điều hướng nên được để lên đầu là việc hợp lý và thân thuộc để sử dụng.
* Sử dụng: Người quản lý khi muốn dùng chức năng xem đơn hàng khi ở một trạng thái nào đó thì cứ việc bấm vào tab trạng thái tương ứng là được. Thanh tab đang được chọn để xem danh sách hóa đơn thì sẽ có màu tối hơn so với các tab khác trong thanh tab để người dùng có thể nhìn vào là biết được mình đang xem tab nào. Thanh tab mặc định khi người dùng vào trang quản lý đơn hàng là thanh tab toàn bộ, tức tất cả các hóa đơn đều được hiển thị trong bảng cho người dùng.
* Ngoài ra nếu số lượng hóa đơn trong bảng có quá nhiều mà bảng không hiển thi lên hết được thì phần thân bảng sẽ tạo ra một thanh kéo lên xuống để người dùng có thể kéo xuống các hóa đơn khác trong bảng không được hiển thị lên để xem hoặc kéo lên lại để xem hóa đơn trước đó.

Chức năng tìm kiếm hóa đơn.

* Trang quản lý hóa đơn cung cấp một khung tìm kiếm để người quản lý có thể tìm kiếm một hoặc một nhóm hóa đơn cụ thể nào đó bằng cách nhập các từ khóa liên quan đến hóa đơn đó và tiến hành tìm kiếm trong khung tìm tiếm để không phải tiêu tốn nhiều thời gian và công sức để dò tìm các hóa đơn đó trong toàn bộ danh sách hóa đơn của trang web.
* Nhu cầu tìm kiếm luôn là nhu cầu nan giải khi xem một danh sách nào đó, vì vậy nên vị trí đặt nó cũng khá quan trọng. Ở đây khung tìm kiếm được đặt ở đầu trang, sau thanh điều hướng, bên trên, góc phải của chức năng xem hóa đơn. Để người dùng lúc vừa vào trang web là đã thấy nó, có thể dùng ngay lập tức hoặc sau này dùng đến thì biết vị trí và không cần tốn công nhớ hay xác định xem nó nằm chỗ nào.
* Sử dụng: Khi người dùng có nhu cầu tìm kiếm một hoặc một nhóm hóa đơn nào đó, người dùng có thể trực tiếp truy cập-nhấp con trỏ chuột vào khung tìm kiếm nằm ở đầu, góc phải của trang sau đó nhập từ liên quan đến hóa đơn mà mình muốn tìm sau đó ấn nút tìm kiếm hình kính lúp ở cuối khung hoặc nút enter trên bàn phím để tiến hành tìm kiếm. Kết quả sau khi tìm kiếm được sẽ được hiển thị trong bảng của chức năng quản lý sản phẩm. Người dùng tiếp theo có thể truy cập nào nó để xem.

Chức năng xem chi tiết hóa đơn.

* Chức năng cho phép người dùng chuyển đến trang chi tiết hóa đơn để xem chi tiết của một hóa đơn được chọn nằm trong bảng danh sách hóa đơn(bảng thuộc chức năng xem chi tiết hóa đơn).
* Chức năng xem chi tiết sản phẩm được đặt ở cột cuối cùng của mỗi dòng hóa đơn trong nội dung bảng danh sách hóa đơn, nó được đại diện bởi từ xem in nghiêng, là một đường liên kết dẫn người dùng đến trang chi tiết hóa đơn của dòng hóa đơn mà nó đang nằm. Vị trí đơn giản, dễ thấy, ứng với từng hóa đơn nhất định giúp cho người dùng dễ dàng truy cập mà lại không tiêu tốn nhiều không gian thể hiện.
* Sử dụng: Việc sử dụng chức năng rất đơn giản, khi đang xem các hóa đơn trong bảng hóa đơn mà người quản lý muốn xem thêm các thông tin chi tiết hơn nữa để dễ lấy hàng để giao hoặc quản lý sản phẩm được mua bên trong,… thì người quản lý chỉ việc bấm vào chữ xem nằm ở cột cuối của dòng hóa đơn đó là được. Tiếp đến người quản lý sẽ được chuyển đến trang chi tiết hóa đơn để xem các thông tin chi tiết của nó.

Chức năng xác nhận đơn hàng(chỉ có đối với đơn hàng ở trạng thái chờ xác nhận).

* Là chức năng giúp người quản lý đánh dấu được rằng mình đã nhận được đơn hàng rồi và sẽ xử lý đơn hàng đó vì vậy nên việc xác nhận đơn hàng sẽ làm cho đơn hàng chuyển từ trạng thái đợi xác nhận sang trạng thái đang giao hàng.
* Như đã biết thì việc chia đơn hàng ra làm nhiều trạng thái khác nhau giúp cho ta dễ quản lý nó hơn. Hơn nữa giúp cho khách hàng biết được, theo dõi được tình trạng đơn hàng của mình sẽ tạ cho khách hàng cảm thấy thoải mái và an tâm hơn. Chức năng xác nhận đơn hàng không đơn giản là chỉ giúp quản lý, thay đổi tình trạng đơn hàng cho người quản lý, xem được tình trạng đơn hàng đã được xử lý chưa cho khách hàng mà nó còn giúp cho khách hàng thấy được tốc độ xác nhận và xử lý đơn hàng của shop cho khách, từ đó việc xác nhận đơn nhanh mà người dùng có thể thấy được cũng là một lợi thế lớn để lôi kéo khách hàng sử dụng.
* Vì chỉ dùng được đối với các đơn đang chờ xác nhận nên chức năng được đặt trang chi tiết đơn hàng để khi người quản lý muốn xác nhận nó thì phải xem qua toàn bộ sản phẩm trong đơn hàng mà lấy hàng cho đúng với đơn hàng. Được thể hiện là một button có nội dung là xác nhận nằm pử cuối trang chi tiết đơn hàng của đơn hàng đó.
* Khi người quản lý truy cập vào xem những đơn hàng đang chờ xác nhận, lúc đó họ đã nhận được đơn của khách hàng và chuẩn bị xử lý đơn hàng đó thì họ sẽ phải nhấn nút xác nhận đơn hàng để đơn hàng chuyển sang một giai đoạn khác rồi họ sẽ tiến hành xử lý đơn hàng đó đến một giai đoạn tương ứng như trên trang đã qui định hoặc họ có thể tiến hành xử lý trước rồi sau đó mới tiến hành xác nhận đơn hàng sau.
* Sử dụng: muốn xác nhận một đơn hàng nào đó, người quản lý chỉ cần đi đến cuối của đơn hàng đó và nhấn nút xác nhận là được. Đơn hàng sau khi được xác nhận sẽ chuyển từ trạng thái chờ xác nhận sang trạng thái đang giao và nó sẽ không còn nằm ở tab chờ xác nhận nữa.

Chức năng xóa đơn hàng.

* Chức năng được dùng để xóa một đơn hàng bất kỳ ra khỏi danh sách các hóa đơn của shop.
* Khi một hóa đơn bị nhấn nút xóa, nó sẽ không còn hiển thị lên trên màn hình nữa, tất cả mọi thông tin về nó cũng sẽ bị xóa trong cơ sở dữ liệu.
* Dùng khi người quản lý muốn xóa một hóa đơn cụ thể nào đó khỏi danh sách các hóa đơn vì một số lý do nào đó như: đơn hàng phục vụ thất bại, người dùng đã đặt hàng nhưng gọi đến nói không mua nữa và cũng chưa tiến hành hủy nó trong danh sách hóa đơn của họ hoặc một số trục trặc dẫn đến không giao được sản phẩm nào đó trong đơn hàng,…
* Vì được dùng cho một đơn hàng xác định nên chức năng xóa cũng được đặt trên một cột của một dòng hóa đơn, được thể hiện bằng dấu ‘x’ màu đỏ nhằm nhắc nhở người quản lý đây là một việc mang tính nguy hiểm vì một khi đã xóa thì không thể nào khôi phục đơn hàng đó lại được nữa.
* Sử dụng: Khi người quản lý muốn xóa một hóa đơn nào đó thì chỉ cần nhấn và cột xóa hóa đơn của dòng đó là được.

1. Vị trí.

* Giống như chức năng quản lý sản phẩm cho admin, chức năng này cũng được thiết kế là một trang quản lý hóa đơn riêng dành cho admin, các chức năng con được đặt bên trong trang với vị trí đã được mô tả ở phần trước đó.

1. Cách hoạt động.

* Vì chức năng quản lý hóa đơn được chia thành các chức năng nhỏ à chi tiết nên cách hoạt động của chức năng chính là cách ta truy cập và thực hiện các chức năng nhỏ đó trong trang quản lý đơn hàng.
* Có thể truy cập vào trang quản lý đơn hàng thông qua thanh điều hướng của trang admin.

1. Nhu cầu và mục đích.

* Với một trang web bán hàng thì việc quản lý đơn hàng là một việc không thể thiếu được vì thông qua nó người quản lý có thể tiến hành thực hiện đơn hàng của người dùng một cách dễ dàng hơn, nắm bắt được doanh thu, tần suất bán hàng của trang web từ đó phát triển hơn các sản phẩm hay đề xuất ra các mục đích kinh doanh tốt hơn.
* Chức năng quản lý hóa đơn cho admin cung cấp các chức năng nhỏ bên trong giúp cho người quản lý có thể thực hiện các công đoạn quản lý hóa đơn một cách chi tiết và dễ dàng.